TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2022/QĐST-HNGĐ	P, ngày 21 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phan Xuân T, sinh năm 1988

Trú ở: Thôn M, xã Hòa Q, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Bà Đặng Thị C, sinh năm 1989

Trú ở: Thôn M, xã Hòa Q, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phan Xuân T và bà Đặng Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Phan Xuân T và bà Đặng Thị C thống nhất thỏa thuận giao hai con chung Phan Đặng Bảo T, sinh ngày 05/9/2008 và Phan Đặng Bảo K, sinh ngày 31/3/2019 cho bà Đặng Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (Theo nguyện vọng của cháu T là ở với mẹ).

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Xuân T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung Phan Đặng Bảo T và Phan Đặng Bảo K mỗi tháng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) (mỗi con 1.000.000đ/tháng), thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Ông Phan Xuân T và bà Đặng Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Đặng Thị C tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm (phần cấp dưỡng nuôi con). Bà Cúc đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007416 ngày 25/10/2022 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- UBND x. H, h P, số 45; ngày 24/6/2009 .
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn